

Số: **50** /TB-TCTDĐT

Hà Nội, ngày **05** tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Thi tuyển viên chức năm 2020 của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ

Căn cứ Quyết định số: 56/QĐ-TCTDĐT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao về việc phê duyệt Kế hoạch thi tuyển viên chức năm 2020 của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ, Tổng cục Thể dục thể thao thông báo thi tuyển viên chức năm 2020, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự thi tuyển viên chức vào 03 đơn vị trên, với các điều kiện sau đây:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu vị trí việc làm do đơn vị xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Căn cứ nhu cầu công tác thực tế của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ, tổng chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2020 của 03 đơn vị là: 24 chỉ tiêu.

Việc đăng ký tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 11/2014/TT/BNV ngày 09 tháng 10 năm

2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 11/2014/TT/BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 13/2010/TT/BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức. Cụ thể:

1. Về trình độ chuyên môn:

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác (đối với viên chức chuyên ngành hành chính hạng III).

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác (đối với viên chức chuyên ngành hành chính hạng IV).

2. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc thí sinh cam kết sẽ hoàn thiện chứng chỉ trong thời gian tập sự hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công.

3. Về trình độ ngoại ngữ:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (đối với viên chức hạng III)

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (đối với viên chức hạng IV và viên chức thi vị trí huấn luyện viên)

4. Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Thông báo)

III. ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sỹ, con thương

binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức trên giấy.

1.1. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về thể dục thể thao, lĩnh vực tuyển dụng, chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút.

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

(Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là tin học, thí sinh không phải thi tin học tại vòng 1).

1.2. Miễn thi phần ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

1.3. Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

1.4. Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi trắc nghiệm kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi, thí sinh được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 2 mục III này.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

2.1. Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2.2. Hình thức: Thi phỏng vấn.

2.3. Thời gian thi: 30 phút.

2.4. Thang điểm: 100 điểm.

VI. TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Nội dung Phiếu đăng ký dự tuyển:

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (*mẫu đính kèm tại Phụ lục 2 đính kèm theo Thông báo*).

1.2. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí, hoàn toàn chịu trách nhiệm về Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp thí sinh nộp hồ sơ vào từ 02 vị trí trở lên, khai không đúng sự thật sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi hoặc bị hủy kết quả thi tuyển.

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

2.1. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (Từ ngày 05/02 đến 17h00 ngày 05/3/2020).

2.2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.

3. Địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh: Phòng Hành chính - Tổng hợp, tầng 1 khu nhà làm việc (Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh). Số điện thoại liên hệ: 0383220394;

- Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng: Phòng Hành chính - Tổng hợp, số 43 Dũng Sỹ Thanh Khê, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Số điện thoại liên hệ: 02362205118;

- Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Khu vực 12, Phường Châu Văn Liêm, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ. Số điện thoại liên hệ: 077.4893898.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ LỆ PHÍ DỰ THI

Thời gian, địa điểm và lệ phí dự thi sẽ thông báo cụ thể đến từng thí sinh và trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thể dục thể thao. /.

Nơi nhận:

- Trung tâm HLTTQG tp HCM;
- Trung tâm HLTTQG Đà Nẵng;
- Trung tâm HLTTQG Cần Thơ;
- Báo Thể thao Việt Nam (*để thông báo*);
- Lưu: VT, TCCB, MT.10.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Thị Thu Hà

PHỤ LỤC 1

CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG NĂM 2020
CỦA TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN THỂ THAO QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN THỂ
THAO QUỐC GIA ĐÀ NẴNG VÀ TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN THỂ THAO QUỐC GIA CẦN THƠ

(Ban hành kèm theo Thông báo số 50 /TB-TCTDĐT ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tổng cục Thể dục thể thao)

| STT | Đơn vị đăng ký tuyển dụng | SL chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng | Vị trí việc làm tuyển dụng | Điều kiện tiêu chuẩn trình độ đào tạo VTVL | | Điều kiện, tiêu chuẩn VTVL khác | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------------|---|--|---|---------------------------------|---------|
| | | | | Trình độ đào tạo chuyên môn | Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có) | | |
| 1 | Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh | 2 | Chuyên viên tổ chức cán bộ, chế độ chính sách - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CN Thể dục thể thao | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Thủ quỹ - Phòng Hành chính, Tổng hợp | Trung cấp chuyên ngành Tài chính, Kế toán | Chứng chỉ nghiệp vụ quỹ tiền mặt | | |
| | | 1 | Chuyên viên quản lý cơ sở vật chất, phục vụ chuyên môn, công tác thu, chi dịch vụ - Ban quản lý cơ sở II Mũi Né | CN Kế toán | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Huấn luyện viên - Phòng Quản lý huấn luyện và công tác chính trị | CN Thể dục thể thao | Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chức danh huấn luyện viên (Hạng III) (trừ trường hợp là cử nhân TDDT chuyên ngành huấn luyện thể thao) | | |
| | | 1 | Huấn luyện viên kiểm tra đánh giá trình độ tập luyện, xây dựng các bài tập thể lực cho vận động viên - Phòng Khoa học và Y học thể thao | CN Thể dục thể thao chuyên ngành Y sinh | Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chức danh huấn luyện viên (Hạng III) (trừ trường hợp là cử nhân TDDT chuyên ngành huấn luyện thể thao) | | |



| STT | Đơn vị đăng ký tuyển dụng | SL chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng | Vị trí việc làm tuyển dụng | Điều kiện tiêu chuẩn trình độ đào tạo VTVL | | Điều kiện, tiêu chuẩn VTVL khác | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------------|---|--|------------------------------|---------------------------------|---------|
| | | | | Trình độ đào tạo chuyên môn | Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có) | | |
| 2 | Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng | 2 | Kế toán viên - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CN Kế toán, Tài chính, Ngân hàng | | | |
| | | 1 | Chuyên viên thực hiện chế độ chính sách, tiền lương, BHXH, BHYT - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CN Kinh tế | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Chuyên viên tổ chức cán bộ, đào tạo bồi dưỡng - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CN Thể dục thể thao | QLNN ngạch CV | | |
| | | 3 | Chuyên viên tham mưu công tác quản lý huấn luyện - Phòng Quản lý huấn luyện và công tác chính trị | CN Thể dục thể thao | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với HLV, VĐV - Phòng Quản lý huấn luyện và công tác chính trị | CN Thể dục thể thao | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Chuyên viên thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học thể thao phục vụ huấn luyện vận động viên - Phòng Khoa học và Y học thể thao | CN Thể dục thể thao | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Y sỹ - Phòng Khoa học và Y học thể thao | Trung cấp chuyên ngành Y | | | |
| | | | | | | | |



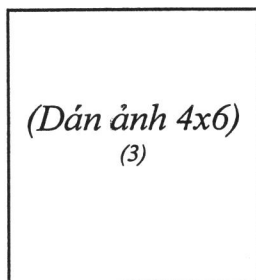
| STT | Đơn vị đăng ký tuyển dụng | SL chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng | Vị trí việc làm tuyển dụng | Điều kiện tiêu chuẩn trình độ đào tạo VTVL | | Điều kiện, tiêu chuẩn VTVL khác | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------------|--|--|---|---------------------------------|---------|
| | | | | Trình độ đào tạo chuyên môn | Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có) | | |
| 3 | Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ | 1 | Chuyên viên tổ chức cán bộ, chế độ chính sách - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CN chuyên ngành Ngữ văn | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Cán sự hành chính, quản trị - Phòng Hành chính, Tổng hợp | CD chuyên ngành TĐTT | QLNN ngạch cán sự | | |
| | | 4 | Huấn luyện viên - Phòng Quản lý huấn luyện và công tác chính trị | CN Thể dục thể thao | Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chức danh huấn luyện viên (Hạng III) (trừ trường hợp là cử nhân TĐTT chuyên ngành huấn luyện thể thao) | | |
| | | 1 | Chuyên viên y sinh, chăm sóc sức khỏe vận động viên - Phòng Khoa học và Y học thể thao | CN chuyên ngành Y sinh TĐTT | QLNN ngạch CV | | |
| | | 1 | Y sỹ - Phòng Khoa học và Y học thể thao | Trung cấp chuyên ngành Y | | | |



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN



Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

| | | | |
|---|--|------------------------------|-----------------------------|
| Họ và tên:..... | | Nam <input type="checkbox"/> | Nữ <input type="checkbox"/> |
| Ngày, tháng, năm sinh:..... | | | |
| Dân tộc:..... | | | |
| Tôn giáo:..... | | | |
| Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... | | | |
| Ngày cấp: | | Nơi cấp:..... | |
| Số điện thoại di động để báo tin:..... | | | |
| Email:..... | | | |
| Quê quán:..... | | | |
| Hộ khẩu thường trú:..... | | | |
| Chỗ ở hiện nay (để báo tin):..... | | | |
| Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg | | | |
| Thành phần bản thân hiện nay:..... | | | |
| Trình độ văn hóa:..... | | | |
| Trình độ chuyên môn:Loại hình đào tạo:..... | | | |

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

| Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ | Tên trường, cơ sở đào tạo cấp | Trình độ văn bằng, chứng chỉ | Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ | Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm) | Ngành đào tạo | Hình thức đào tạo | Xếp loại bằng, chứng chỉ |
|--|-------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---|---------------|-------------------|--------------------------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:.....

Miễn thi tin học do:

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.